

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2707** /TCT-CS
V/v chứng từ thanh toán
trong nội bộ doanh nghiệp.

Hà Nội, ngày **19** tháng **8** năm **2013**

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Kon Tum.

Trà lời công văn số 3768/CT-TTHT ngày 26/6/2013 và công văn số 6891/CT-TTHT ngày 12/12/2012 của Cục thuế tỉnh Kon Tum về chứng từ thanh toán trong nội bộ doanh nghiệp, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về điều kiện chứng từ thanh toán qua ngân hàng:

Tại khoản 1 Điều 21 Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/01/2012 của Bộ Tài Chính quy định:

“1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày Nghị định số 121/2011/NĐ-CP ngày 27/12/2011 của Chính phủ có hiệu lực (ngày 01 tháng 3 năm 2012), thay thế Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 và Thông tư số 112/2009/TT-BTC ngày 02/6/2009 của Bộ Tài chính”.

Như vậy, kể từ ngày 01/3/2012 điều kiện chứng từ thanh toán qua ngân hàng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 06/2012/TT-BTC nêu trên.

2. Về chứng từ thanh toán bù trừ công nợ:

Tại điểm d2 khoản 2 Điều 15 Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/01/2012 của Bộ Tài Chính quy định một số trường hợp thanh toán qua ngân hàng để khấu trừ thuế giá trị gia tăng (GTGT) đầu vào:

“d.2) Trường hợp hàng hoá, dịch vụ mua vào theo phương thức bù trừ công nợ như vay, mượn tiền; cân trừ công nợ qua người thứ ba mà phương thức thanh toán này được quy định cụ thể trong hợp đồng thì phải có hợp đồng vay, mượn tiền dưới hình thức văn bản được lập trước đó và có chứng từ chuyển tiền từ tài khoản của bên cho vay sang tài khoản của bên đi vay đối với khoản vay bằng tiền bao gồm cả trường hợp bù trừ giữa giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào với khoản tiền mà người bán hỗ trợ cho người mua, hoặc nhờ người mua chi hộ”.

Căn cứ hướng dẫn trên và theo trình bày của Cục thuế tỉnh Kon Tum, trường hợp Công ty cổ phần Tân Mai Tây Nguyên và Xi nghiệp CN & DVTMTH Nam Việt là đơn vị trực thuộc hạch toán độc lập của Công ty cổ phần tập đoàn Tân Mai. Công ty cổ phần Tân Mai Tây Nguyên mua hàng hoá, dịch vụ (giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào từng lần theo hoá đơn có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên) của Xi nghiệp CN & DVTMTH Nam Việt. Tại hợp đồng mua bán nguyên tắc quy định hàng quý Công ty cổ phần Tân Mai Tây Nguyên và Xi

ng nghiệp CN & DVTMTH Nam Việt tiến hành đối chiếu công nợ và chuyển phần công nợ phải trả này cho Công ty cổ phần tập đoàn Tân Mai, Công ty cổ phần tập đoàn Tân Mai không thực hiện thanh toán qua ngân hàng mà thực hiện bù trừ trên công nợ nội bộ với Xí nghiệp CN & DVTMTH Nam Việt. Phần giá trị thanh toán này của Công ty cổ phần tập đoàn Tân Mai được chuyển thành vốn góp vào Công ty cổ phần Tân Mai Tây Nguyên thì đề nghị Cục thuế tỉnh Kon Tum làm rõ theo các nội dung sau:

- Số vốn của Công ty cổ phần Tân Mai Tây Nguyên theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là bao nhiêu?

- Các cổ đông (trong đó có Công ty cổ phần tập đoàn Tân Mai) đã góp đủ vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh chưa?

- Việc góp vốn của Công ty cổ phần tập đoàn Tân Mai góp vào Công ty cổ phần Tân Mai Tây Nguyên là góp vốn điều lệ hay góp vốn để tăng vốn?

- Định kỳ hàng quý các bên đối chiếu công nợ và Công ty cổ phần tập đoàn Tân Mai không thực hiện thanh toán mà phần giá trị thanh toán được chuyển thành vốn góp, như vậy hàng quý Công ty cổ phần tập đoàn Tân Mai thực hiện tăng vốn theo quy định nào?

- Cơ quan nào phê duyệt vốn điều lệ cũng như việc tăng vốn của Công ty cổ phần Tân Mai Tây Nguyên?

Để giải quyết theo quy định, trường hợp còn vướng mắc cần xin ý kiến của Tổng cục Thuế, đề nghị Cục Thuế gửi hồ sơ cụ thể, nêu rõ tình hình thực tế liên quan đến việc xử lý về thuế và đề xuất phương án giải quyết cụ thể.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế tỉnh Kon Tum được biết./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- PTCT Cao Anh Tuấn (để báo cáo);
- Lưu: VT, CS (2).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Hữu Tân